

Số: 842/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 816/2022/TLST- HNGĐ ngày 31/10/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/11/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Quý H**, sinh năm 1983;
- **Chị Vũ Thị T**, sinh năm 1988;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở: Số 46 H, phường N, quận B, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/02/2012 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 012/2012). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/11 /2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Vũ Vân N, sinh ngày 25/8/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận để con chung là cháu Nguyễn Vũ Vân N, sinh ngày 25/8/2012 cho cho mẹ là chị Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Quý

H xin tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung do chưa có thu nhập ổn định.

[4]. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Vũ Vân N, sinh ngày 25/8/2012. Giao con chung là cháu Nguyễn Vũ Vân N, sinh ngày 25/8/2012 cho mẹ là chị Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Quý H.

Anh Nguyễn Quý H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Quý H và chị Vũ Thị T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002605 ngày 31/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thu Phương**